

GIỌT THU SẦU THÁNH ĐỨC



Tứ thời, bát tiết luân phiên, ngày tháng cứ xoay vần. Và rồi Tháng Mười Một lại về, về khi cuối mùa Thu, trời đất giao mùa Thu – Đông, “điểm báo” cuối năm, nhắc nhớ sự chết, nhắc nhớ về “cuộc hẹn” bất ngờ với một người mà chúng ta không hề mong đợi: Tử Thần. Chúng ta không muốn gặp Tử Thần mà chúng ta vẫn phải gặp, không tránh đâu được, nhưng nhờ vậy mà chúng ta được gặp Đấng chúng ta khao khát: Đức Kitô Giêsu.

Tháng Mười Một là Tháng Cầu Hồn: Buồn! Cầu hồn là cầu cho người đã khuất: Buồn! Cầu hồn là khoảng trăm nhớ ngàn thương:

Buồn! Tháng Mười Một lại trùng với khoảng thời gian mùa Thu: Buồn! Một chuỗi buồn không sắc không màu mà vẫn khả dĩ cảm thấy vẻ ảm đạm!

Theo dòng thời gian, những hạt buồn cứ nối kết với nhau, những giọt buồn cứ hòa tan vào nhau, những nỗi buồn cứ đan quện vào nhau...

Với tâm trạng đó, trong khổ cuối của bài thơ “Chợt”, một tác giả đã bất ngờ để rơi một nốt trầm da diết:

*Chợt tiếng mưa lạnh lớt tựa tiếng chim
Lạc vào Thu tình chiêm bao nửa giấc
Từng lá vàng úa nỗi buồn hốc hác
Trăm năm dài chợt ngắn chỉ gang tay!*

Nỗi buồn rất lạ nếu nỗi buồn đó “lạc” vào mùa Thu. Trong ca khúc “Thu Sầu”, Nhạc sĩ Lam Phương đã mô tả: “*Mùa Thu thưa nắng gió mang niềm nhớ, trời chiều man mác buồn nát con tim...*”. Mùa Thu luôn có màu nắng nhạt, nhất là vào buổi chiều, gợi lên niềm thương hoặc nỗi nhớ nào đó, khiến lòng người buồn man mác, nhưng chính nỗi buồn có vẻ nhẹ nhàng đó vẫn đủ sức giã nát con tim những ai đang mang niềm tâm sự. Tháng Mười Một, đối với người Công giáo, không ai lại không mang niềm tâm sự riêng, vì ai cũng có những người thân đã ra đi rất xa...!

Đời người trăm năm, tưởng dài mà ngắn quá, chưa làm được gì cho ra hồn mà đã sắp hết đời rồi! Nói đến cái chết thì luôn liên quan nỗi buồn, mà nói tới nỗi buồn thì thường liên quan nước mắt – dù nước mắt chảy ra ngoài hoặc nuốt vào trong. Triết gia Voltaire định nghĩa: “*Nước mắt là ngôn ngữ câm lặng của nỗi đau buồn*”. Vâng, nước mắt là ngôn ngữ thâm thúy của trái tim mà chúng ta không thể diễn tả bằng lời. Và Lord Byron gọi nước mắt là “giọt sương của lòng trắc ẩn”. Hay quá chừng!

Nước mắt rất bình thường mà cũng rất kỳ lạ. Đó là một dung dịch thể lỏng được tiết ra từ đôi mắt thông qua tuyến lệ. Về mặt sinh học, nước mắt là dung dịch dùng để làm lau sạch những bụi bẩn bám ở con ngươi, khi tuyến lệ tiết ra nước mắt để làm ướt và làm trôi các bụi bẩn khỏi mắt. Khi gặp hơi cay làm khô mắt, tuyến lệ tiết ra nước mắt để bảo vệ mắt.

Nước mắt còn có tác dụng đào thải một số hormone và protein "xấu" được sản sinh khi cơ thể bị căng thẳng. Nếu thi thoảng biết khóc, nước mắt có thể làm sáng mắt, nhưng khóc nhiều quá có thể khiến mù mắt. Sophia Loren nói: *"Nếu bạn chưa từng khóc, đôi mắt bạn không thể đẹp"*. Những đôi mắt ướt long lanh có sức thu hút mạnh. Tuy nhiên, nước mắt không hẳn là biểu hiện của nỗi buồn, mà có khi là biểu hiện của niềm vui: *"Khi vui muốn khóc, buồn tênh lại cười"* (thi phẩm "Cây Thông" của Nguyễn Công Trứ).

Tháng Mười Một có thể gọi là Tháng Nước Mắt, Tháng Thương Nhớ, Tháng Thu Sầu, nhưng với những người có niềm tin Kitô giáo, nỗi buồn đó không hề bi quan, không hề tuyệt vọng, mà luôn đầy ắp niềm yêu thương và hy vọng. Vì thế, Tháng Mười Một trở thành Tháng Hy Vọng, có thể gọi Tháng Mười Một là Giọt Thu Sầu Thánh Đức.

Trong ca khúc "Giọt Lệ Sầu", Nhạc sĩ Lam Phương tâm sự: *"Lời thề nguyện muôn năm sau anh vẫn nhớ, nụ cười này, đôi mắt đó làm sao quên..."*. Ở đây, chúng ta hiểu ý nghĩa theo định hướng Kitô giáo chứ không theo ý nghĩa trần tục. Người chết luôn nói thật, họ trăn trối chân thành vì họ biết họ không còn dịp để nói nữa. Chẳng ai có thể quên được lời trăn trối của người thân. Vâng, di ngôn luôn quý giá và đáng trân trọng. Trước khi trút hơi thở cuối cùng, Chúa Giêsu cũng đã để lại di ngôn tuyệt hảo và vô giá đối với nhân loại.

Phàm nhân yếu đuối lắm, thế nên luôn cần phải nỗ lực không ngừng. Sống rất cần sự mạnh mẽ tinh thần để có đủ can đảm vượt qua nghịch cảnh. Thật vậy, chúng ta **phải biết nhìn lại những giọt nước mắt có thể khiến chúng ta mỉm cười, nhưng đừng bao giờ nhìn lại những nụ cười có thể khiến chúng ta bật khóc**.

Theo sinh học bình thường, nước mắt cũng đã là loại hợp chất rất kỳ lạ, đặc biệt là chất mỡ oleamide rất cần cho mắt. Nước mắt rất trong, rất nóng, rất mặn,... Về tâm linh, nước mắt còn kỳ diệu hơn nhiều. Thánh Phaolô cũng đã từng có ấn tượng sâu sắc vì giọt nước mắt của người khác: *"Nhớ đến những giọt nước mắt của anh, tôi ước ao gặp lại anh để được chan chứa niềm vui"* (2 Tm 1:4). Nước mắt còn kỳ diệu hơn như thế: Một nữ tội nhân đã dùng những giọt nước mắt để làm trôi đi bao tội lỗi của mình (x. Lc 7:36-40).

Có khổ mới cần khóc. Có khóc mới cần cười. Có cười mới thỏa vui. Vui nghĩa là hết khổ, là sung sướng, là hạnh phúc. Tác giả Thánh Vịnh xác định: *"Ai ghen ngào ra đi gieo giống, mùa gặt mai sau khắp khởi mừng. Họ ra đi, đi mà nức nở, mang hạt giống vãi gieo; lúc trở về, về reo hớn hởi, vai nặng gánh lúa vàng"* (Tv 126:5-6). Với kinh nghiệm đã có, tác giả Thánh Vịnh vừa tâm sự vừa chia sẻ: *"Tôi lang thang như người khóc mẹ, tôi tủi buồn cúi mặt xuống mà đi"* (Tv 35:14).

Chắc hẳn chúng ta cũng đã từng hơn một lần như vậy. Các linh hồn nơi Luyện Hình cũng đang có tâm trạng đau khổ lắm, nhưng họ chẳng làm được gì cho mình nữa, họ rất cần chúng ta, những người còn sống trên trần gian. Chúng ta hy sinh và cầu nguyện cho họ càng nhiều và càng chân thành thì họ càng mau được hưởng Thánh Nhan Thiên Chúa. Họ đã thoát Hỏa Ngục, chắc chắn được trở thành thánh nhân bên Thiên Chúa hằng sống đời đời. Và rồi Thiên Chúa sẽ "lau sạch nước mắt" trên khuôn mặt của họ, những người đã từng chịu đựng gian truân đau khổ và cùng chết với Đức Kitô, chính Thiên Chúa sẽ "dẫn đưa họ tới nguồn nước trường sinh" (Kh 7:17). Cuối cùng, họ sẽ chẳng còn tang tóc, kêu than và đau khổ nữa, vì những điều cũ đã biến mất (Kh 21:4).

Với niềm tin “xác loài người sẽ sống lại”, chúng ta hãy biến Giọt Thu Sầu của Tháng Mười Một trở thành Giọt Hy Vọng và Giọt Thánh Đức trong tình liên đới “các thánh thông công”.

Kinh Thánh cho biết: “Ông Giu-đa quyên được khoảng hai ngàn quan tiền, và gửi về Giêrusalem để xin **dâng lễ đền tội**; ông làm cử chỉ rất tốt đẹp và cao quý này vì cho rằng **người chết sẽ sống lại**. Thực thế, nếu ông không hy vọng rằng những chiến binh đã ngã xuống sẽ sống lại thì cầu nguyện cho người chết quả là việc dư thừa và ngu xuẩn. Nhưng vì ông nghĩ đến **phần thưởng rất tốt đẹp dành cho những người đã an nghỉ trong tinh thần đạo đức**. Đó là lý do khiến ông đến **dâng lễ tế đền tạ cho những người đã chết để họ được giải thoát khỏi tội lỗi**” (2 Mcb 12:43-46).

Requiescat in Pace – Xin cho các Linh Hồn được nghỉ yên muôn đời!

Da mihi animas, coetera tolle – Xin cho tôi các linh hồn, còn mọi sự khác cứ lấy đi (Don Bosco).

Laudetur Jesus Christus – Ngợi khen Chúa Giêsu Kitô.

TRẦM THIÊN THU